

**Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI**

# **HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HỒNG CÔNG**

**Người liên hệ:** Nguyễn Ánh Phước  
**Tel:** 04.35742022 ext 205  
**Email:** [phuocna@vcci.com.vn](mailto:phuocna@vcci.com.vn)



**4.2016**

# HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HỒNG CÔNG

## MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG .....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Văn hóa .....	2
4. Giáo dục .....	3
5. Ẩm thực.....	4
6. Du lịch.....	4
7. Mua sắm .....	4
8. Con người.....	5
9. Ngày nghỉ/lễ tết.....	5
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	5
1. Tổng quan kinh tế.....	5
2. Các chỉ số kinh tế .....	6
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO VỚI VIỆT NAM .....	8
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM .....	8
1. Hợp tác thương mại.....	8
2. Hợp tác Đầu tư .....	10
IV. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	11
V. THÔNG TIN HỮU ÍCH .....	11
1. Địa chỉ hữu ích .....	11
2. Visa Hồng Công .....	12
3. Các thông tin khác.....	13

## PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1: Xuất khẩu Hồng Công – Việt Nam năm 2014

Bảng 2: Nhập khẩu Hồng Công – Việt Nam năm 2014

## I. GIỚI THIỆU CHUNG



### 1. Các thông tin cơ bản

<b>Tên chính thức</b>	Đặc khu hành chính Hồng Kông thuộc Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
<b>Tên tiếng Anh</b>	Hong Kong Special Administrative Region of the People's Republic of China
<b>Tên ngắn chính thức</b>	Đặc khu hành chính Hồng Kông
<b>Ngày thành lập Đặc khu hành chính</b>	29 tháng 8, 1982
<b>Diện tích</b>	1.108 km <sup>2</sup> (đất liền: 1.073km <sup>2</sup> , mặt nước: 35km <sup>2</sup> ), đường bờ biển dài 733 km
<b>Vị trí địa lý</b>	Hồng Kông nằm ở địa đầu Đông Nam Trung Quốc, gồm 3 đảo lớn: Hương Cảng, Đại Vũ, Cửu Long và 262 đảo nhỏ. Nằm về phía Đông của Đồng bằng châu thổ Châu Giang, giáp với tỉnh Quảng Đông về phía Bắc và nhìn ra Biển Nam Trung Hoa ở phía Đông, Tây và Nam. Cảng biển Victoria nổi tiếng thế giới là cảng nước sâu nằm giữa hai bán đảo Hương Cảng và Cửu Long.
<b>Khí hậu</b>	Cận nhiệt đới và chịu ảnh hưởng của gió mùa.
<b>Ngôn ngữ</b>	Tiếng Quảng Đông (89.5%), tiếng Anh (3.5%), tiếng phổ thông (1.4%), các ngôn ngữ khác (5.6%)
<b>Tôn giáo</b>	Phật giáo (90%) Kitô giáo (10%)
<b>Dân số</b>	7 141 106 người (Ước tính tháng 7 năm 2015)
<b>Giao thông vận tải</b>	Hồng Kông có một mạng lưới giao thông tinh vi và phát triển cao, bao gồm cả mạng lưới giao thông công cộng lẫn tư nhân. Hệ thống thống thanh toán bằng thẻ thông minh Octopus card có thể được sử dụng để trả cước phí đi lại cho hầu như tất cả các tuyến đường sắt, xe buýt và phà ở Hồng Kông.

## Thể chế

Hồng Kông từng là một lãnh thổ phụ thuộc của Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland từ năm 1842 đến khi chuyển giao chủ quyền cho Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1997. Tuyên bố chung Trung-Anh và Luật Cơ bản của Hồng Kông quy định rằng Hồng Kông được hưởng một quy chế tự trị cao cho đến ít nhất là năm 2047 - 50 năm sau khi chuyển giao chủ quyền. Dưới chính sách một quốc gia, hai chế độ, Chính quyền Nhân dân Trung ương chịu trách nhiệm về mặt quốc phòng và ngoại giao của lãnh thổ này còn Hồng Kông thì duy trì hệ thống pháp luật, lực lượng cảnh sát, chế độ tiền tệ, chính sách hải quan, chính sách nhập cư của Anh, và các đại biểu trong các tổ chức và sự kiện quốc tế. Theo thể chế người đứng đầu chính quyền Đặc khu là người được bầu chọn bởi Ủy ban Bầu cử Trưởng Đặc khu bao gồm 800 thành viên. Tất cả các viên chức khác của chính quyền Đặc khu, bao gồm các thành viên của các cơ quan hành pháp và lập pháp đều hoặc là được Trưởng Đặc khu bổ nhiệm (trực tiếp hay ủy nhiệm) hoặc được cử tri bầu ra.

**Trưởng Đặc khu** Lương Chấn Anh (梁振英) (LEUNG Chun-ying) từ 1/7/2012  
**Hành chính**

## 2. Lịch sử

Từ Thời kì đồ đá cũ, vùng đất này đã có người sinh sống và đến thời Nhà Tần, nó được sáp nhập lần đầu vào Trung Hoa rồi được Nhà Đường và Nhà Tống sử dụng làm một trạm thương mại và căn cứ hải quân.

Năm 1860, sau khi Trung Quốc thất bại trong Chiến tranh Nha phiến thứ 2, Bán đảo Cửu Long (Kowloon) phía Nam phố Giới Hạn và đảo An Thuyền Châu đã được nhượng vĩnh viễn cho Vương quốc Anh theo Hiệp định Bắc Kinh. Năm 1898, Nhà Thanh cho Anh thuê các đảo gần đây và đảo Đại Tự Sơn với thời hạn 99 năm, từ đó đảo có tên là Tân Giới.

Khi thời hạn cho thuê Tân Giới chuẩn bị kết thúc trong hai thập kỉ, chính phủ hai nước Trung Quốc và Anh đã thảo luận vấn đề chủ quyền Hồng Kông vào thập niên 1980. Năm 1984, hai nước đã kí Tuyên bố chung Trung-Anh, đồng ý chuyển chủ quyền Hồng Kông cho Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1997. Tuyên bố này quy định rằng Hồng Kông sẽ được quản lí như một đặc khu hành chính, được giữ lại các luật lệ của mình và một mức độ tự trị cao trong 50 năm sau khi chuyển giao.

## 3. Văn hóa

Hồng Kông được mệnh danh là vùng đất của tự do, nền kinh tế tự do nhất thế giới, các luật lệ, chính sách của chính quyền thì thông thoáng không một nơi nào trên thế giới sánh bằng. Nhưng đằng sau sự tự do ấy ẩn sâu trong con người Hồng Kông luôn có một nguyên tắc, một chuẩn mực mang đậm nét văn hóa của người Trung Hoa.

Hồng Kông thường được mô tả là nơi phương Đông gặp phương Tây, điều này được phản ánh trong hạ tầng kinh tế, giáo dục và văn hóa đường phố. Trên một góc phố nào đó, có thể có các tiệm truyền thống Trung Hoa bán thảo dược Trung Hoa, các đồ dùng linh tinh có liên quan đến Phật giáo hoặc bát súp vì cá mập bằng chất dẻo. Nhưng tại góc phố tiếp theo, người ta có thể tìm thấy các rạp hát đang chiếu các bộ phim ăn khách của Hollywood, một quán rượu theo phong cách Anh, một nhà thờ Công giáo hoặc một quán thức ăn nhanh McDonald's. Ngôn ngữ chính thức của lãnh thổ này là tiếng Hoa và tiếng Anh; các các biển hiệu bằng hai thứ tiếng này hiện diện khắp nơi ở Hồng Kông. Chính quyền, cảnh sát và phần lớn các nơi làm việc đều sử dụng cả hai thứ tiếng. Sự cai trị của người Anh đã kết thúc một

thập kỉ trước nhưng văn hóa phương Tây vẫn thấm sâu vào Hồng Kông và cùng tồn tại liền một mạch với triết lý và phong tục truyền thống phương Đông.

Hồng Kông có một cuộc sống về đêm náo nhiệt ở các quận giải trí — Lan Kwai Fong (Lan Quế Phường), Tsim Sha Tsui (Chiếm Sá Chủ), Wan Chai... Những nơi này thường được người địa phương, du khách nước ngoài viếng thăm. Vào một ngày trời không mây, Đỉnh Victoria cho khách tham quan một tầm nhìn ngoạn mục về thành phố này. Thành phố này có một khu đi dạo dọc theo bến nước Tsim Sha Tsui, nơi các đôi uyên ương ưa thích. Các hoạt động mua sắm thường diễn ra về đêm với ví dụ cụ thể là ở Chợ đêm phố Temple nơi người ta cũng có thể xem Kinh kịch miễn phí.

Ẩm thực của thành phố cũng phong phú đa dạng. Ngoài ẩm thực phong phú đa dạng của các vùng miền Trung Quốc ra, đặc biệt là các món hải sản, Hồng Kông cũng có các nhà hàng Nhật Bản, châu Âu, Mỹ, Hàn Quốc và các nước khác. Các món ăn địa phương phục vụ ở các phòng trà và quầy bán đồ ăn cũng phổ biến. Dân Hồng Kông nghiêm túc trong việc ăn uống và nhiều đầu bếp từ khắp nơi đến đây để biểu diễn tài nghệ cho thực khách.

Trong khi Hồng Kông là một trung tâm thương mại toàn cầu, có lẽ sản phẩm xuất khẩu nổi tiếng nhất của thành phố này là ngành giải trí, đặc biệt là thể loại võ thuật, nhiều minh tinh Hollywood xuất thân từ Hồng Kông như: Lý Tiểu Long, Châu Nhuận Phát, Thành Long, Dương Tử Quỳnh, và Lý Liên Kiệt. Những nhà làm phim Hồng Kông cũng làm nên sự nghiệp ở Hollywood như Ngô Vũ Sâm, Vương Gia Vệ, Từ Văn Quang và các biên đạo võ thuật đã thiết kế các cảnh giao chiến trong các phim *Matrix trilogy*, *Kill Bill* và *Ngọa hổ tàng long*. Nhiều phim sản xuất tại Hồng Kông cũng nhận được sự công nhận quốc tế như *Trùng Khánh Sâm Lâm*, *Vô gian đạo*, *Đội bóng Thiếu Lâm*, *Hồng phiên khu* và *Tâm trạng khi yêu*. Nhà làm phim nổi tiếng Quentin Tarantino từng cho rằng ông chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi điện ảnh hành động Hồng Kông. Hồng Kông cũng là trung tâm chính của thể giới về thể loại nhạc cantopop. Trong lúc lãnh thổ này là nơi có nhiều ngôi sao, văn hóa karaoke cũng là một phần hoạt động về đêm của Hồng Kông.

Chính quyền Hồng Kông cũng ủng hộ các cơ quan văn hóa như Bảo tàng Di sản Hồng Kông, Bảo tàng Nghệ thuật Hồng Kông, Học viện Nghệ thuật biểu diễn Hồng Kông và Giàn nhạc giao hưởng Hồng Kông. Ngoài ra, Cục dịch vụ Văn hóa và Giải trí của chính quyền cũng bao cấp và tài trợ cho việc đưa các diễn viên quốc tế đến biểu diễn tại Hồng Kông.

#### 4. Giáo dục

Là một thuộc địa Anh, hệ thống giáo dục của Hồng Kông gần như theo hệ thống giáo dục của Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland, và đặc biệt là hệ thống giáo dục Anh. Tại các cấp giáo dục chuyên nghiệp bậc đại học, cả hai hệ thống giáo dục Anh và Mỹ đều tồn tại. Đại học Hồng Kông (HKU), là trường đại học cổ nhất ở lãnh thổ này, đã có truyền thống dựa trên kiểu mẫu của Anh nhưng đã áp dụng nhiều yếu tố của Mỹ trong những năm gần đây. Xếp thứ hai sau HKU về thời gian thành lập là Đại học Trung Hoa Hồng Kông (CUHK) theo mô hình Mỹ với một hệ thống viện đặc trưng của Anh. Đại học Khoa học Công nghệ Hồng Kông (HKUST) được thành lập theo mô hình giáo dục bậc đại học của Mỹ. Có 9 trường đại học công lập ở Hồng Kông và một số các cơ sở giáo dục bậc đại học tư thục. Đại học Lĩnh Nam ở Đồn Môn là một ví dụ tốt, đây là trường đại học duy nhất ở Hồng Kông có đào tạo kiểu giáo dục cơ bản (*liberal arts education*). Các trường công của Hồng Kông do Phòng Giáo dục và Nhân lực của Đặc khu Hành chính Hồng Kông quản lý. Hệ thống giáo dục của Hồng Kông có đặc điểm: 3 năm mẫu giáo không bắt buộc, tiếp theo là 6 năm phổ thông cơ sở và 3 năm phổ thông trung học bắt buộc và 2 năm phổ thông cao cấp (*senior secondary education*) không bắt buộc để được cấp bằng bằng trung học Hồng Kông (*Hong Kong Certificate of Education Examination*) và một khoá 2 năm học chương trình cao đẳng đại học để nhận bằng giáo dục cao cấp Hồng Kông (*Hong Kong Advanced Level Examination*). Một hệ thống giáo dục trung học cao cấp cải cách kiểu “3+3+4”, trong đó có ba năm trung học thông thường, ba năm trung học cao cấp và bốn năm cao đẳng, đại học sẽ được áp dụng từ

Cập nhật 4/2015

năm 2009 trở đi. Ngoài ra cũng có các cơ sở giáo dục bậc đại học đào tạo và cấp bằng cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ, chứng chỉ đại học đại cương (*associate degree*), cũng như các bằng cấp bậc đại học khác. Phần lớn các trường phổ thông hỗn hợp ở Hồng Kông thuộc trong ba dạng sau: trường công (ít), trường được bao cấp và trường tư. Các trường được bao cấp cho đến nay là loại phổ biến nhất, bao gồm trợ giúp của chính quyền và trường trợ cấp (*grant schools*) được quản lý bởi các tổ chức từ thiện thường có liên quan tới các tổ chức tôn giáo (chủ yếu là Thiên Chúa giáo, Công giáo nhưng cũng có một số thuộc về các tổ chức Phật giáo, Đạo giáo, Hồi giáo). Còn các trường tư thường được quản lý bởi các tổ chức Thiên Chúa giáo có kỳ thi đầu vào dựa vào kết quả học tập hơn là khả năng tài chính. Ngoài hệ thống này là các trường dưới dạng Direct Subsidy Scheme (chương trình trực tiếp tài trợ) và các trường quốc tế tư thực.

## 5. Ẩm thực

Ẩm thực Trung Hoa nổi tiếng từ bao đời với những món ăn cung đình đầy màu sắc và chất dinh dưỡng, ẩm thực phương Tây phong phú mới lạ và đầy quyến rũ tất cả đều hội tụ, hòa quyện với nhau tạo nên một “thủ ẩm thực” - Hồng Kông. Chỉ có vẻn vẹn chừng hơn 6 triệu dân nhưng Hồng Kông có tới 12.000 nhà hàng và hàng vạn những quán ăn nhỏ ngoài vỉa hè và sâu hút trong những con hẻm quanh co. Một dãy phố san sát những nhà hàng quán ăn sang trọng, sa hoa cho những khách du lịch nhiều tiền, dãy sau lưng lại có những quán ăn nhỏ đủ loại Tây, Tàu cho những du khách ít tiền hơn. Một bên toàn những nhà hàng thức ăn nhanh như: Mc Donal, KFC..., bên kia đường là những nhà hàng được thiết kế như cung đình với những rổ Dimsum bốc khói nghi ngút, khách hàng ngồi thưởng thức với một tâm trạng thư thái thành thoi trong điệu nhạc du dương bên tách trà cũng nghi ngút khói cộng với sự phục vụ ân cần của những cô gái Trung Hoa mặc sườn xám duyên dáng.

## 6. Du lịch

Không có được những thắng cảnh thiên nhiên hùng vĩ, không có những bờ cát trắng trải dài nhưng mỗi năm có hàng triệu khách du lịch vẫn đến đây: Mua sắm, ẩm thực và...tham quan. Không hổ danh là “Rồng Châu Á” Hồng Kông có những địa điểm du lịch hấp dẫn không chỉ khách quốc tế mà ngay cả người dân địa phương cũng bị mê hoặc dù đã từng sống ở đó nhiều năm. Nào là đi thuyền trên vịnh Victoria, Thăm đại lộ các ngôi sao, Bảo tàng sáp hay ngắm hoàng hôn trên đỉnh núi Thái Bình... và rất nhiều khu di tích, quảng trường khác.

Một số địa điểm tham quan du lịch chính: Núi Thái Bình, Vịnh nước cạn Repulse, Dinh toàn quyền, Đại lộ các ngôi sao, Công viên hải dương, Bảo tàng sáp, Disneyland, Phim trường TVB, Đền Wong Tai Sin, Kowloon Walled City Park, Cầu Thanh Mã...

## 7. Mua sắm

Phải đặt chân đến Hồng Kông mới hiểu hết được ý nghĩa của cụm từ “thiên đường mua sắm của Châu Á”, Hồng Kông có những chính sách thuế rất thông thoáng: không đánh thuế trên các mặt hàng (ngoại trừ rượu và nước hoa). Vì vậy bạn có thể tiết kiệm một khoản kha khá tiền thuế. Nhưng như vậy cũng chưa phải là tất cả của “thiên đường mua sắm”; ở đây bạn có thể tìm thấy nhiều mặt hàng mà không có ở bất kỳ nơi nào khác với đủ loại mẫu mã giá cả. Mùa giảm giá ở Hồng Kông bắt đầu từ khoảng cuối tháng 5 kéo dài cho đến đầu tháng 8 tất cả những mặt hàng “thượng vàng hạ cám” đều giảm giá từ 15% cho đến 70%.

Một số trung tâm mua sắm chính: Causeway Bay, The Landmark (mua đồ hàng hiệu), Con phố Nathan (hàng truyền thống của dân tộc Trung Hoa), Temple Market (chợ đêm bình dân), Chợ Quý bà (mua quà lưu niệm).



## 8. Con người

Tùng là thuộc địa của Anh 100 năm nhưng người Hồng Kông vẫn mang đậm bản sắc văn hóa của người Á Đông. Chính vì vậy, việc giao tiếp cũng như sinh hoạt của người Hồng Kông cũng không khác lắm so với người Việt chúng ta. Tuy nhiên cũng có một số điểm cần lưu ý khi đến Hồng Kông:

Khi dùng bữa ở nhà hàng hoặc hàng quán, không nên gõ đũa vào bát vì ở Hồng Kông chỉ có người hành khất mới làm như vậy.

Người Hồng Kông và người Trung Quốc rất kiêng kỵ số 4 vì thế đừng nhắc đến số đó khi thật sự không cần thiết vì số 4 thường liên quan đến chết chóc, ma chay.

Hồng Kông là một trong những đất nước có nền văn hóa cởi mở và thoải mái nhất thế giới vì vậy chúng ta cũng không cần quá lo lắng về vấn đề giao tiếp ở Hồng Kông.

## 9. Ngày nghỉ/lễ tết

Hồng Kông nghỉ làm việc vào thứ 7 và chủ nhật. Tuy nhiên, một số công ty được phép làm việc nửa ngày thứ 7. Các ngày nghỉ lễ của Hồng Kông như sau:

- Tết dương lịch: nghỉ 1 ngày (ngày mùng 1 tháng 1 dương lịch)
- Tết âm lịch: Nghỉ 3 ngày (mùng 1, 2, 3 âm lịch).
- Tết Thanh minh: Nghỉ 1 ngày mùng 4 tháng 4
- Ngày Chúa Jesu gặp nạn: Nghỉ 1 ngày, thường vào thứ 6 (Good Friday).
- Ngày lễ của người theo đạo Thiên chúa: Nghỉ 1 ngày tiếp sau ngày Chúa Jesu gặp nạn.
- Ngày lễ Phục sinh (Easter Day): Nghỉ 1 ngày (thứ 2).
- Ngày quốc tế lao động: Nghỉ 1 ngày mùng 1 tháng 5.
- Lễ Phật đản: Nghỉ 1 ngày, ngày thứ 8 của tháng 4 âm lịch.
- Tết Đoan ngọ: Nghỉ 1 ngày, ngày thứ 5 của tháng 5 âm lịch.
- Ngày thành lập Đặc khu hành chính Hồng Kông: Nghỉ 1 ngày mùng 1 tháng 7.
- Tết trung thu: Nghỉ 1 ngày 16 tháng 8 âm lịch.
- Ngày quốc khánh Trung Quốc: Nghỉ 1 ngày mùng 1 tháng 10.
- Tết Trùng dương: Nghỉ 1 ngày mùng 9 tháng 9 âm lịch.
- Noel: Nghỉ 1 ngày 25 tháng 12.
- Lễ Boxing Day: Nghỉ 1 ngày 26 tháng 12.
- Ngày trùng cửu: Nghỉ 1 ngày những ngày dương lịch và âm lịch đều có số cuối là 9.

Theo luật Hồng Kông, khi một ngày lễ rơi vào ngày chủ nhật hoặc trùng với một ngày lễ khác sẽ được nghỉ bù vào ngày làm việc tiếp theo.

## I. TÌNH HÌNH KINH TẾ

### 1. Tổng quan kinh tế

Kinh tế Hồng Kông là một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển được xây dựng trên nền kinh tế thị trường, thuế thấp và ít có sự can thiệp kinh tế của chính phủ. Đây là một trung tâm tài chính, thương mại quan trọng và là nơi tập trung nhiều đại bản doanh công ty của khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Nếu tính về GDP bình quân đầu người và tổng sản phẩm nội địa, Hồng Kông là trung tâm đô thị giàu nhất ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Nền kinh tế tự do của Hồng Kông phụ thuộc nhiều vào thương mại và tài chính quốc tế - giá trị hàng hóa và dịch vụ thương mại bao gồm cả số lượng khá lớn hàng tái xuất gấp khoảng 4 lần GDP. Hồng Kông không đánh thuế hàng nhập khẩu và chỉ áp dụng thuế thu nhập đặc biệt đối với 4 mặt hàng tiêu dùng cho dù là được nhập khẩu hay sản xuất tại địa phương là: rượu mạnh, thuốc lá, dầu hydrocarbon và rượu methyl. Bên cạnh đó, Hồng Kông cũng không áp dụng hạn ngạch (quotas) hay luật bán phá giá. Nền kinh tế mở của Hồng Kông khiến nó bị ảnh hưởng bởi sự suy thoái của kinh tế toàn cầu bắt đầu từ năm 2008. Mặc dù sự tăng cường hội nhập với Trung Quốc Đại lục thông qua các mối liên kết về thương mại, du lịch và tài chính giúp kinh tế Hồng Kông phục hồi nhanh hơn dự đoán của nhiều nhà quan sát, tuy nhiên nền kinh tế này vẫn tiếp tục dựa vào thương mại và đầu tư nước ngoài khiến nó dễ bị biến động trước những diễn biến mới của thị trường tài chính toàn cầu hoặc sự suy thoái của nền kinh tế toàn cầu. Hồng Kông đang xúc tiến các Khu hành chính đặc biệt (SAR) để quốc tế hóa đồng Renminbi Trung Quốc (RMB). Cư dân Hồng Kông được phép tạo các tài khoản tiết kiệm bằng tiền nhân dân tệ, trái phiếu chính phủ Trung Quốc và công ty bằng nhân dân tệ được phát hành tại Hồng Kông; thanh toán thương mại bằng đồng nhân dân tệ cũng được cho phép tại đây.

Hồng Kông đã vượt qua hạn ngạch chuyển đổi đồng RMB do Bắc Kinh đặt ra để giải quyết các vấn đề về thương mại vào năm 2010 do nguồn thu tăng trưởng từ xuất khẩu sang Đại lục. Tiền gửi nhân dân tệ đã tăng lên khoảng 12% trong tổng số tiền gửi hệ thống của Hồng Kông tính tới cuối năm 2013. Chính phủ đang nỗ lực giới thiệu sử dụng đồng nhân dân tệ tại thị trường tài chính Hồng Kông và đang tìm cách mở rộng hạn ngạch nhân dân tệ. Đại lục từ lâu đã là đối tác thương mại lớn nhất của Hồng Kông, chiếm khoảng 1 nửa tổng giá trị thương mại của Hồng Kông. Tài nguyên thiên nhiên của Hồng Kông rất hạn chế nên thực phẩm và nguyên liệu thô đều phải nhập khẩu. Số lượng khách du lịch đại lục tới Hồng Kông đã tăng từ 4,5 triệu lượt người năm 2001 lên đến 34,9 triệu lượt người năm 2012, vượt cả số du khách đến từ tất cả các nước khác cộng lại nhờ sự nới lỏng các hạn chế du lịch của Trung Quốc. Hồng Kông cũng đã thành lập thị trường chứng khoán sơ cấp cho các doanh nghiệp Trung Quốc niêm yết tại nước ngoài. Trong năm 2012, các công ty Trung Quốc đại lục chiếm 46,6% các doanh nghiệp niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Hồng Kông và chiếm 57,4% vốn hóa thị trường của Sàn giao dịch. Trong thập kỉ vừa qua, ngành công nghiệp sản xuất của Hồng Kông đã chuyển vào đại lục và công nghiệp dịch vụ của nó phát triển nhanh chóng; sự mở rộng tín dụng và điều kiện cung cấp nhà ở chặt chẽ đã làm cho giá bất động sản của Hồng Kông tăng lên rất nhanh, giá tiêu dùng tăng hơn 4% năm 2013. Những người dân thuộc phân khúc thu nhập thấp và trung bình ngày càng tăng không đủ khả năng để mua nhà. Hồng Kông vẫn duy trì thỏa thuận đã được thiết lập từ năm 1983 là tiếp tục liên kết chặt chẽ tiền tệ của mình với đồng USD. Năm 2013, Hồng Kông và Trung Quốc đã kí những thỏa thuận mới theo Hiệp định đối tác kinh tế chặt chẽ hơn đã được thông qua năm 2013 để tiến tới mối quan hệ gần gũi hơn giữa Hồng Kông và đại lục. Các biện pháp mới có hiệu lực từ tháng 1 năm 2014, bao gồm các dịch vụ và các điều khoản thuận lợi hóa thương mại, bên cạnh đó cũng sẽ cải thiện con đường tiếp cận khu vực dịch vụ của đại lục cho các công ty tại Hồng Kông.

*Các chỉ số kinh tế*

	2013	2014	2015
<b>GDP</b> (purchasing power parity)	394,4 tỷ USD	404,3 tỷ USD	414,5 tỷ USD



<p><b>GDP (PPP) - Đơn vị: USD</b></p> <table border="1"> <caption>GDP (PPP) - Đơn vị: USD</caption> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>GDP (USD)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2013</td> <td>54,300</td> </tr> <tr> <td>2014</td> <td>55,600</td> </tr> <tr> <td>2015</td> <td>57,000</td> </tr> </tbody> </table>		Năm	GDP (USD)	2013	54,300	2014	55,600	2015	57,000	<p><b>GDP theo ngành 2015</b></p> <table border="1"> <caption>GDP theo ngành 2015</caption> <thead> <tr> <th>Ngành</th> <th>Tỷ lệ (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dịch vụ</td> <td>92.80%</td> </tr> <tr> <td>Công nghiệp</td> <td>7.20%</td> </tr> <tr> <td>Nông nghiệp</td> <td>0.10%</td> </tr> </tbody> </table>		Ngành	Tỷ lệ (%)	Dịch vụ	92.80%	Công nghiệp	7.20%	Nông nghiệp	0.10%
Năm	GDP (USD)																		
2013	54,300																		
2014	55,600																		
2015	57,000																		
Ngành	Tỷ lệ (%)																		
Dịch vụ	92.80%																		
Công nghiệp	7.20%																		
Nông nghiệp	0.10%																		
<b>Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế (ước tính theo từng năm)</b>	3,1%	2,5%	2,5%																
<b>GDP theo đầu người (2015)</b>	54.300 USD	55.600 USD	57.000 USD																
<b>GDP theo ngành (2015)</b>	Công nghiệp: 7,2%; Nông nghiệp: 0,1%; Dịch vụ: 92,8%																		
<b>Lực lượng lao động (2015)</b>	3,883 triệu người (ước tính năm 2015), xếp hạng 93 thế giới																		
<b>Tỷ lệ thất nghiệp</b>		3,2%	2,9%																
<b>Tỷ lệ lạm phát</b>		4,4%	2,9%																
<b>Mặt hàng nông nghiệp</b>	Rau tươi và hoa quả, gia cầm, thịt lợn, cá																		
<b>Các ngành công nghiệp</b>	Dệt may, thời trang, du lịch, ngân hàng, vận chuyển, điện tử, nhựa, đồ chơi, đồng hồ đeo tay, đồng hồ																		
<b>Kim ngạch xuất khẩu (ước tính theo từng năm)</b>		519,3 tỷ USD	499,4 tỷ USD Xếp hạng 8 thế giới																
<b>Mặt hàng xuất khẩu chính</b>	máy móc và thiết bị điện, dệt, thêu, giày dép, đồng hồ đeo tay, đồng hồ, đồ chơi, nhựa, đá quý, vật liệu in																		
<b>Thị trường xuất khẩu chính</b>	Trung Quốc 53,9%, US 9,3% (năm 2014)																		
<b>Kim ngạch nhập khẩu</b>		549,5 tỷ USD	524,3 tỷ USD Xếp hạng 8 trên thế giới																
<b>Mặt hàng chính</b>	Nguyên liệu thô và bán thành phẩm, hàng tiêu dùng, tư liệu sản xuất, thực phẩm, nhiên liệu																		
<b>Thị trường nhập khẩu chính</b>	Trung Quốc 47,1%, Nhật Bản 6,9%; Singapore 6,2%, Hàn Quốc 4,2% (2014)																		
<b>Tỉ giá so với USD (HKD/USD)</b>	7,764 (năm 2015)																		

### III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO VỚI VIỆT NAM

Vấn đề quan hệ ngoại giao của Hồng Kông với Việt Nam do chính quyền Trung ương Trung Quốc quyết định, phụ thuộc vào quan hệ song phương Việt – Trung. Ngoài ra, do Hồng Kông là thành viên của APEC nên quan hệ giữa Việt Nam và Hồng Kông còn là quan hệ giữa 2 thành viên APEC.

### IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

#### 1. Hợp tác thương mại

##### Tình hình chung:

Tháng 4/2009: Cục Xúc tiến thương mại Việt Nam (Vietrade) và Hội đồng Phát triển thương mại Hồng Kông (HKTDC) đã ký Thỏa thuận về xúc tiến thương mại giữa Việt Nam và Đặc khu Hồng Kông. Theo thỏa thuận, hai bên thống nhất tăng cường hỗ trợ và phát triển giao thương, hợp tác đầu tư giữa các doanh nghiệp thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư. Việt Nam và Hồng Kông sẽ tăng cường phối hợp, chia sẻ các thông tin về thị trường, về các chính sách kinh tế, thương mại có tác động tới quan hệ giao thương của cộng đồng doanh nghiệp.

Tháng 9/1999: Ký kết Hiệp định về Dịch vụ Hàng không

Tháng 12/2008: Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Hồng Kông được ký kết, có hiệu lực từ 1/1/2010

Năm 2013 quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Hồng Kông đạt 5,15 tỉ USD tăng 10,3 % so với năm 2012 kim ngạch xuất khẩu năm 2013 đạt 4,1 tỉ USD tăng trưởng 10,8% so với năm 2012, giá trị xuất khẩu hàng hóa tăng gần gấp đôi so với năm 2011. Kim ngạch nhập khẩu tương đối ổn định trong các năm gần đây, năm 2013 tăng 8,3% với tổng giá trị đạt hơn 1 tỉ USD (bảng I)

Năm 2014 kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam và Hồng Kông đạt 6,24 tỉ USD tăng 21% so với năm 2013 trong đó Việt Nam xuất khẩu sang Hồng Kông là 5,2 tỉ USD tăng 26,7% và Việt Nam nhập khẩu hơn 1,038 tỉ USD giảm nhẹ so với năm 2013

Năm 2015 kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam và Hồng Kông đạt 8,28 tỉ USD tăng 32,7% so với năm 2014 trong đó Việt Nam xuất khẩu sang Hồng Kông là 6,9 tỉ USD tăng 35,2% và Việt Nam nhập khẩu hơn 1,32 tỉ USD tăng 27,1% so với **Bảng I**

**Bảng I: Kim ngạch thương mại Việt Nam – Hồng Kông**

*Nguồn: Tổng cục hải quan Đơn vị: triệu USD*

Năm	Tổng XNK	Tăng trưởng (%)	Việt Nam xuất khẩu	Tăng trưởng (%)	Việt Nam nhập khẩu	Tăng trưởng (%)
2001	869	- 5,64	317	0,60	552	- 8,89
2002	1146	31,86	337	6,34	809	46,51
2003	1365	22,5	373	22,7	991	22,4
2004	1454	6,5	379	1,53	1074	8,38
2005	1589	9,2	353	-6,91	1235	14,9
2006	1892	20,0	452	28,1	1440	16,5

2007	2523	33	582	28	1941	34
2008	3510	39	877	50,6	2633	35
2009	1859	- 47	1034	17	825	-68
2010	2324	25	1464	41,5	860	4,2
2011	3175	36,6	2205	50,6	970	12,8
2012	4674	47,2	3705	68	969	-0.2
2013	5157	10,3	4107	10,8	1050	8,3
2014	6240	21	5202	26,7	1038	-1.15
2015	8284	32,7	6964	35,2	1320	27,1

**Tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa:**

Xuất khẩu:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam sang thị trường Hồng Kông năm 2015 đạt 6,9 tỉ USD tăng 32,7% so với năm 2014.

Đứng đầu các mặt hàng xuất khẩu mạnh nhất của Việt Nam sang thị trường Hồng Kông năm 2015 vẫn là mặt hàng truyền thống như Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt hơn 1,71 tỉ USD chiếm 31% tổng giá trị xuất khẩu, tiếp sau máy ảnh, máy quay phim và linh kiện đạt là 1,55 tỉ USD, giảm nhẹ so với năm 2014. Đứng ở vị trí thứ 3,4,5 là mặt hàng Điện thoại; Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng và Hàng dệt may.

*Bảng so sánh top 5 mặt hàng xuất khẩu năm 2014 và 2015 – nguồn: Tổng cục Hải Quan*

<b>Top 5 mặt hàng xuất khẩu năm 2014</b>	<b>Trị giá (USD)</b>	<b>Top 5 mặt hàng xuất khẩu năm 2015</b>	<b>Trị giá (USD)</b>
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	1.760.089.886	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	1.710.494.789
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	928.716.321	Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	1.557.561.636
Điện thoại các loại và linh kiện	802.923.049	Điện thoại các loại và linh kiện	1.448.616.628
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	420.687.607	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	558.448.705
Hàng dệt may	179.735.118	Hàng dệt may	237.817.238

Hồng Kông cũng là lãnh thổ nhập siêu của Việt Nam. Bên cạnh đó, khi xuất khẩu sang Hồng Kông, doanh nghiệp Việt Nam có nhiều lợi thế hơn bởi hầu hết hàng hóa nhập khẩu vào Hồng Kông không bị tính thuế nhập khẩu, trừ một số mặt hàng như thuốc lá, đồ uống, và một số biệt dược có quy định.

Nhập khẩu:

Năm 2015 kim ngạch nhập khẩu Việt Nam – Hồng Kông tăng mạnh 27,1% so với kim ngạch nhập khẩu năm 2014. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu vẫn là Vải các loại, Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày, phế liệu sắt thép. Đặc biệt giá trị nhập khẩu mặt hàng Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác tăng mạnh, đạt 154 triệu USD tăng 126,5% so với năm 2014 (86,4 triệu USD), đứng vị trí thứ 4 trong top 5 mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Hồng Kông.

*Bảng so sánh top 5 mặt hàng nhập khẩu năm 2014 và 2015 – nguồn: Tổng cục Hải Quan*

<b>Top 5 mặt hàng nhập khẩu năm 2014</b>	<b>Trị giá (USD)</b>	<b>Top 5 mặt hàng nhập khẩu năm 2015</b>	<b>Trị giá (USD)</b>
Vải các loại	258.506.010	Vải các loại	249.361.238
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	214.364.452	Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	210.362.787
Phế liệu sắt thép	140.725.614	Máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	208.573.898
Máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	68.277.820	Điện thoại các loại và linh kiện	154.684.255
Sản phẩm từ giấy	45.997.287	Phế liệu sắt thép	115.367.838

**2. Hợp tác Đầu tư**

Tính lũy kế đến tháng 12/2015, Hồng Kông có 896 dự án đầu tư vào Việt Nam, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt khoảng 15,7 tỷ USD (chiếm 5% tổng số dự án và 6,1% tổng vốn đầu tư FDI của Việt Nam) và xếp thứ sáu trong số quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Quy mô vốn bình quân một dự án của Hồng Kông khoảng 17,5 triệu USD/dự án.

Hiện nay, các nhà đầu tư Hồng Kông đã đầu tư vào 17/18 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Đa phần các dự án của Hồng Kông tập trung trong lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo với 424 dự án và 7,2 tỷ USD tổng vốn đầu tư, chiếm 47,3% tổng số dự án và 45,9% tổng vốn đăng ký của Hồng Kông tại Việt Nam. Ngành sản xuất điện đứng thứ hai với 4 dự án và 2,65 tỷ USD vốn đầu tư (chiếm 16,9% tổng vốn đầu tư của Hồng Kông tại Việt Nam). Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 3 với 46 dự án và 2,5 tỷ USD tổng vốn đầu tư (chiếm 16,4% tổng vốn đầu tư của Hồng Kông tại Việt Nam).

TP Hồ Chí Minh đứng đầu trong các tỉnh, thành phố về thu hút FDI từ các nhà đầu tư Hồng Kông với 234 dự án và 3,38 tỷ USD vốn đầu tư (chiếm 21,5% tổng vốn đầu tư của Hồng Kông tại Việt Nam). Hải Dương đứng thứ hai với 32 dự án và 2,9 tỷ USD vốn đầu tư (chiếm 18,4% tổng vốn đầu tư của Hồng Kông tại Việt Nam). Khánh Hòa đứng thứ ba với 10 dự án và 1,3 tỷ USD vốn đầu tư (chiếm 8,3% tổng vốn đầu tư của Hồng Kông tại Việt Nam). Tiếp theo là các tỉnh Bình Dương, Quảng Ninh, Hà Nội, Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong quý I năm 2015, Hồng Kông đã đầu tư 13 dự án mới (vốn đăng ký cấp mới là 45 triệu USD) và có 8 dự án tăng vốn ( vốn đăng ký tăng thêm là 140 triệu), tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng vốn là 185 triệu USD, đứng thứ 4 trong 33 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư FDI trong 3 tháng đầu năm 2015.

Trong thời gian tới, cần có các biện pháp XTĐT thích hợp để thu hút hơn nữa các nhà đầu tư Hồng Kông đầu tư vào các lĩnh vực có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có hiệu quả nhằm góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển.

*10 tỉnh, thành phố dẫn đầu về thu hút FDI của Hồng Kông*

TT	Địa phương	Số dự án	Tổng vốn đầu tư (USD)
1	TP Hồ Chí Minh	324	3.388.406.251
2	Hải Dương	32	2.900.724.962
3	Khánh Hòa	10	1.304.089.588
4	Bình Dương	99	1.145.660.239
5	Quảng Ninh	23	1.114.774.000
6	Hà Nội	112	1.049.631.832
7	Bà Rịa-Vũng Tàu	15	973.420.715
8	Hải Phòng	49	792.520.427
9	Đồng Nai	40	683.116.998
10	Tiền Giang	9	410.380.952

*(nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài-Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

#### IV. HỢP TÁC VỚI VCCI

**Thoả thuận ký kết:**

- Năm 2007 VCCI đã ký thoả thuận hợp tác với Văn phòng phát triển thương mại Hồng Kông (HKTDC)
- 21/11/ 2014 VCCI ký thoả thuận hợp tác với Phòng Thương mại Hồng Kông – Việt Nam (HKVCC)
- 2/12/2015 VCCI ký thoả thuận hợp tác với Tổng thương hội doanh nghiệp Trung Quốc Hồng Kông (CGCC)

#### V. THÔNG TIN HỮU ÍCH

##### 1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
<b>Việt Nam</b>		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội Chị Nguyễn Ánh Phước	T: 84-4-35742022 (máy lẻ 205)	<a href="mailto:anhnt@vcci.com.vn">anhnt@vcci.com.vn</a>
Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam	T: 84-4-38453736	



46 Hoàng Diệu, Hà Nội	F: 84-4-37343700	
Văn phòng phát triển thương mại Hồng Kông tại TP Hồ Chí Minh.(HKTDC) Giám đốc: Margaret Fong <i>Suite 1201, Saigon Tower Office Building, 29 Lê Duẩn, Q.1, TP Hồ Chí Minh</i>	T: 84-8-38235883, 38236196 F: 84-8-38235884	<a href="mailto:tina.phan@tdc.org.hk">tina.phan@tdc.org.hk</a> <a href="http://www.hktdc.com">http://www.hktdc.com</a>
Hiệp hội doanh nghiệp Hồng Kông tại Việt Nam (HKBAV) Chủ tịch : Michael Chiu <i>Phòng 322, Khách sạn New World SaiGon, 76 Lê Lai, Q.1, TP Hồ Chí Minh</i> <u>Văn phòng tại Hà Nội:</u> <i>Trung tâm thương mại khách sạn Hà Nội, D8 Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội</i> <i>Phó Chủ tịch: Mr.Danny</i>	T: 84-8-38243757, 38228888 F: 84-8-38243758  T: (844) 3845 2270 F: (844) 3845 9209	E: hcmc@hkbav.org  karen.ngo@hkbav.org  E: hanoi@hkbav.org
<b>Hồng Kông</b>		
Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Hồng Kông (Tổng Lãnh sự: Hoàng Chí Trung) <i>15/F., Great Smart Tower, 230 Wan Chai Road, Hong Kong</i>	T: (852)2591-4510; 2591-4517; 2835-9358; 2835-9398 F:(852)2591-4524;2591-4539	<a href="mailto:tlsqhk@mofa.gov.vn">tlsqhk@mofa.gov.vn</a> <a href="http://www.vietnamconsulate-hongkong.org/">http://www.vietnamconsulate-hongkong.org/</a>
Phòng Thương mại Hồng Kông – Việt Nam (HKVCC) Chủ tịch: Tiến sỹ Jonathan Choi <i>Unit 1608, 16/F, Bank of American Tower 12 Harcourt Road, Central Hong Kong</i>	T: 852-3188 6306 F: 852-3188 1808	
Thương vụ Việt Nam tại Hồng Kông (Vietnam Trade Office) <i>17/F, Golden Star Building, 20-24 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong</i>	Tel: (852) 2865 3218/ 25270495  Fax: (852) 2865 3808	Email: <a href="mailto:hk@moit.gov.vn">hk@moit.gov.vn</a>

## 2. Visa Hồng Kông

### Hồ sơ xin visa gồm:

Thư mời của công ty hoặc người bảo lãnh tại Hồng Kông

Đơn xin cấp visa (theo mẫu)

01 ảnh 4×6 cm dán vào đơn

Chứng minh nghề nghiệp: quyết định cử đi công tác, thư mời của đối tác

Chứng minh tình trạng kinh tế (chứng gửi tiền gửi ngân hàng có giá trị 1.500USD với thời hạn 2 tháng trở lên, dịch công chứng bằng tiếng Anh có thời hạn 3 tháng gần nhất)

Bản photo hộ chiếu (photo trên mẫu giấy A4)

Những giấy tờ cần thiết khác mà quan chức lãnh sự yêu cầu.

*Lưu ý:*

- Nếu là công dân nước ngoài cần : Bản photo tờ khai Nhập xuất cảnh (photo trên mẫu giấy A4) Bản photo visa nhập cảnh Việt nam (photo trên mẫu giấy A4)
- Khách du lịch nhập cảnh vào Hồng Kông bắt buộc phải đi bằng đường hàng không. Riêng chỉ có loại visa nhập cảnh ra vào 3 lần/3 tháng, được nhập cảnh bằng đường bộ. Các loại visa khi vào Hong Kong đều có thời gian lưu trú tối đa 7 hoặc 14 ngày/lần lưu trú
- Phải có booking đặt phòng khách sạn tối thiểu 01 đêm đầu tiên tại Hồng Kông
- Trẻ em đi kèm phải có giấy khai sinh bản photo không cần chứng thực, đối với học sinh hoặc sinh viên ( nữ) phải có giấy xác nhận đang theo học tại trường .
- Phụ nữ sinh sau năm 1975 cần phải có hợp đồng lao động copy hoặc giấy phép kinh doanh copy.
- Khách có hộ khẩu Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh: Chứng minh công việc ổn định rõ ràng, bản copy hộ khẩu và giấy nghỉ phép. chứng minh nghề nghiệp đang công tác ổn định, đồng thời phải đặt cọc 3000 USD, khi đi về hoàn trả lại.

### 3. Các thông tin khác

\*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)

\*Website [CIA – The World Factbook](#)

## XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU

Tháng 12 năm 2015

Nước/ Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>Hồng Kông</b>			<b>584.526.283</b>		<b>6.964.521.807</b>
Hàng thủy sản	USD		16.020.306		150.388.116
Hàng rau quả	USD		1.062.792		17.582.675
Hạt điều	Tấn	417	3.706.507	2.046	18.170.207
Gạo	Tấn	11.790	6.061.183	118.369	61.747.999
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		386.179		2.820.829
Xăng dầu các loại	Tấn			1.092	490.281
Sản phẩm hóa chất	USD		738.045		11.181.227
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	33	78.243	1.801	1.596.047
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		1.824.792		24.033.326
Cao su	Tấn	200	230.875	1.698	2.377.353
Sản phẩm từ cao su	USD		642.746		13.748.571
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	USD		7.945.456		68.474.049
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		10.204.854		114.604.306
Giấy và các sản phẩm từ giấy	USD		333.046		9.694.650
Xơ, sợi dệt các loại	Tấn	2.336	7.620.319	23.996	86.202.244
Hàng dệt, may	USD		23.932.461		237.817.238
Giày dép các loại	USD		16.888.737		165.056.959
Nguyên phụ liệu dệt may, gia, dày	USD		17.936.102		208.172.315
Sản phẩm gốm, sứ	USD		26.654		1.665.886
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD		680.459		11.940.184
Sắt thép các loại	Tấn			378	807.966
Sản phẩm từ thép	USD		750.583		7.892.777
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		1.027.108		19.682.632
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		136.178.608		1.710.494.789
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		99.592.746		1.448.616.628
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	USD		140.658.384		1.557.561.636
Máy móc, thiết bị dụng cụ phụ tùng khác	USD		52.628.408		588.448.705
Dây điện và dây cáp điện	USD		3.344.022		67.404.102
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	USD		134.008		1.276.129
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	USD		1.569.844		10.320.979

Bảng 2: Nhập khẩu Việt Nam – Hồng Kông năm 2015 – Nguồn Tổng cục Hải Quan

**NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU**  
**Tháng 12 năm 2015**

Nước/ Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>Hồng Kông</b>			<b>98.230.460</b>		<b>1.320.806.617</b>
Xăng dầu các loại	Tấn			2.464	802.683
Sản phẩm khác từ dầu mỏ	USD		410.607		993.902
Hóa chất	USD		121.161		4.962.713
Sản phẩm hóa chất	USD	618	545.652		9.769.932
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn		1.092.247	7.312	13.672.192
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		2.265.317		34.820.734
Sản phẩm từ cao su	USD		1.109.696		11.511.869
Sản phẩm từ giấy	USD	6	4.126.372		45.934.084
Xơ, sợi dệt các loại	Tấn		50.383	508	3.237.619
Vải các loại	USD		16.984.545		249.361.238
Nguyên liệu dệt, may, da, giày	USD		14.617.394		210.362.787
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD	33.081	3.436.594		50.226.330
Phế liệu sắt thép	Tấn	205	5.767.375	466.671	115.367.838
Sắt thép các loại	Tấn		88.517	2.906	3.639.478
Sản phẩm từ thép	USD	212	350.441		7.797.861
Kim loại thường khác	Tấn		733.886	3.615	11.772.575
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		4.079.701		39.066.797
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		3.245.140		154.684.255
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		26.376.929		208.573.898
Dây điện và dây cáp điện	USD		186.712		2.369.994